

TRUYỀN BÀ

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



CÁI QUẠT MO

Số 75

Truyện của THÂM-TÂM

1^{er}.4.43

Mỗi số 0\$15 — 3 tháng 1\$90 — 6 tháng 3\$75 — cả năm 7\$50
Mandat gửi Ô. VŨ BÌNH LONG chủ nhà xuất-bản TÂN-DÂN, Hanoi

TRUYỀN BÁ

- Số 58 — *Thằng Bờm của Ngọc-Giao*
— 59, 60 *Giặc tàu bắt cóc của Lê Văn-Trương*
— 61 — *Con chuồn chuồn của Hoàng Văn-Đạt*
— 62 — *Lệ Ngọc của Phạm Đình-Đặng*
— 63 — *Lá thư của người mẹ của Phạm Bang-Cơ*
— 64 — *Hoàng-tử Nành của Hữu-Mai*
— 65 — *Lửa rừng của Ngọc-Giao*
— 66 — *Người bỏ gia của Thiện-Kiều*
— 67 — *Khổng minh Việt-nam của Thanh-Khê*
— 68 — *Số 121 (80 trang)*
— 69 — *Bố, Cái của Thâm-Tâm*
— 70 — *Cái mũ lạ đời của Vũ Trọng-Đào*
— 71 — *Trên đảo Hoàng sa của Ngọc-Cư*
— 72 — *Nhạc, Huệ, Lữ của Ngọc-Giao*
— 73 — *Thằng bé chăn dê của Ngọc-Cư*
— 74 — *Võ sĩ Bọ Ngựa của Tô-Hoài*

Số 76 ra ngày 8-4-43

RỪNG, NÚI, BIỂN

Sau một năm trời học tập cần lao, các em nay mai sẽ nghỉ hè để đi chơi hoặc trong rừng hoặc dưới biển hay trên núi. Rừng, núi và biển, có lẽ, đối với các em không lạ, nhưng những truyện của rừng núi và biển thì có nhiều cái lạ vô cùng. Ba truyện mạo hiểm Rừng, Núi, Biển của Phạm-bá-Đại. Chàng Sóc và Kinh Kương đang trong Truyền-Bá số 76 sẽ đến cho các em những phút say sưa trong khi nghỉ mát ở rừng núi biển.

— Đi chơi rừng, núi, biển, các em cần đọc.

Rừng, Núi, Biển của Truyền-Bá xuất bản ngày 8-4-43

CÁI QUẠT MO

TRUYỆN CỔ VIỆT-NAM CỦA THÂM-TÂM

*Thằng Bờm có cái quạt mo,
Phú-ông xin đòi ba bò chín trâu.
Bờm rằng Bờm chẳng lấy trâu,
Phú-ông xin đòi ao sâu cá mè.
Bờm rằng Bờm chẳng lấy mè,
Phú-ông xin đòi một bè gỗ lim.
Bờm rằng Bờm chẳng lấy lim,
Phú-ông xin đòi con chim đôi-mồi.
Bờm rằng Bờm chẳng lấy mối,
Phú-ông xin đòi hòn xôi, Bờm ừ.*
(Ca-dao)

THẰNG BỜM CÓ CÁI QUẠT MO

NGÀY xưa, có một thằng bé tóc bờm, người ta gọi tên là thằng Bờm.

Bờm không biết cha mẹ là ai, và cũng không có tên tuổi từ nhỏ. Có lẽ nó là một đứa trẻ mồ côi, từ nhỏ, người ta gọi nó là thằng Cu, rồi nhớn lên, mới thêm cái tên thằng Bờm.

Bờm thích người ta gọi là Bờm hơn gọi là Cu. Nó vinh-hạnh về cái tên Bờm ấy lắm. Bởi vì ít nhất nó cũng có một mái tóc khác thường, chẳng có đứa trẻ nào như thế.

Người trong làng ai mà không biết Bờm ? Ai cũng

yêu nó, không phải là vì nó có mái tóc lạ, nhưng phần chắc là vì nó nhanh-nhau, vui-vẻ, lúc nào cũng thích giúp đỡ công-việc cho mọi người.

Bờm chẳng thù oán gì ai hết. Nó cô độc, nó không có nơi nương tựa, nên chỉ quanh-quẩn ăn nhờ làm giúp người làng. Vì Bờm đã được việc mà lại ngoan nết, cho nên không ai tiếc Bờm một miếng cơm manh áo. Người ta thay nhau giúp đỡ nó, thành ra lúc nào nó cũng no ấm. Bờm không ở bạc với những người tử-tế như vậy, nó chịu ơn và cố sức giúp đỡ mọi người.

Đời thằng Bờm yên vui lắm. Thỉnh thoảng nó chỉ buồn chút ít về nỗi không có cha mẹ, và không biết họ-hàng ở đâu. Nhưng có thiếu gì những ông già bà cả đầy lòng nhân-hậu, thường sẵn-sàng âu-yếm nó như con cháu trong nhà.

Thằng Bờm lại thông-minh nữa. Nó cứ học lỏm những đứa trẻ đến học ông Đồ trong làng, mà nó biết khối chữ nghĩa. Ông Đồ biết vậy, một hôm gọi nó mà bảo rằng :

— Mày có muốn học thì lúc nào rồi cứ đến đây, ta bảo giùm cho.

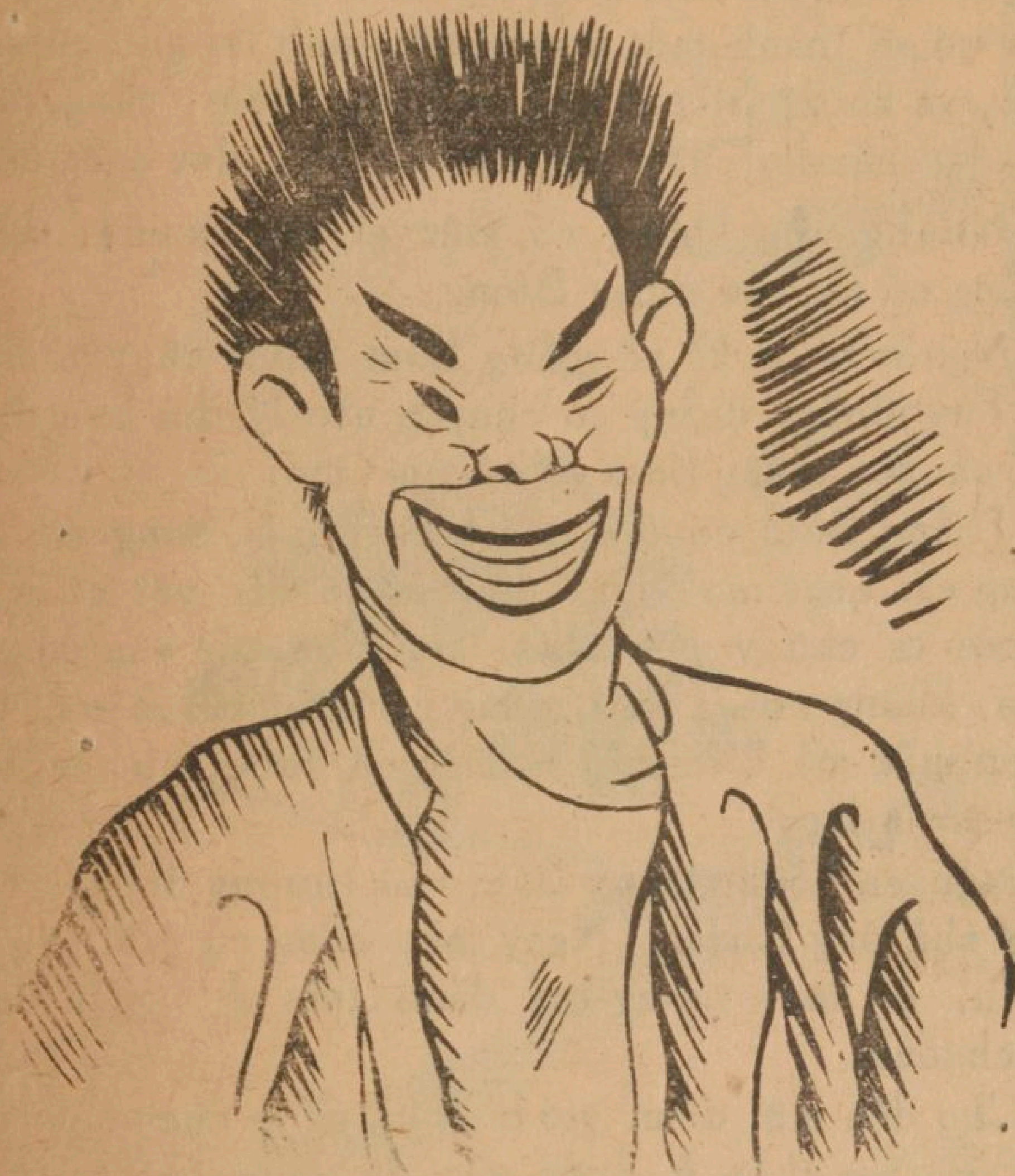
Bờm thích lắm. Nhưng nó lại nghĩ rằng phàm ai bắt đầu cho con đến trường đều phải có một cái lễ nhập-môn dâng lên thầy học.

Bờm bèn thực thà nói :

— Thừa cụ, con nghèo lắm, làm gì có tiền mua lễ.

Ông Đồ xoa cái bờm tóc lông-bồng của nó vừa cười vừa bảo :

— Tao không lấy lễ-lạt tiền-nong gì của mày đâu. Tao thấy mày thông-minh mà côi-cút, thì tao thương



Ngày xưa có thằng bé tóc bờm

mà dạy cho sau này mày được hiểu biết nghĩa-lý của thánh hiền đôi chút nào chẳng.

Bờm xin vâng.

Nhưng ban ngày, nó còn bận làm giúp mọi người để lấy cơm ăn áo mặc. Nó không muốn xúy không của ai cái gì. Vậy cứ tối đến, thì nó lại hầu ông Đồ cả đêm và học tập nhân thể. Thấy Bờm có chí, ông Đồ coi nó thân yêu như người nhà.

Giá Bờm cứ theo như thế mãi, thì chắc một ngày kia nó sẽ thành một người môn-sinh tài giỏi của ông Đồ, và không biết chừng nó cũng đi thi, cũng được đỗ-đạt hân-hoai như những con nhà giàu sang khác.

Nhưng nếu không có việc gì xảy ra nữa, thì đã chẳng có chuyện thằng Bờm.

Người ta đã kể về thằng Bờm nhiều chuyện lắm.

Tuy nhiên, chẳng có chuyện nào lý-thú hơn được cái chuyện thằng Bờm có cái quạt mo.

Thằng Bờm có một cái bờm tóc lạ, song chưa lạ bằng cái quạt mo. Đời nó, chỉ có hai vật ấy khiến người ta chú ý đến nhất. Cái bờm tóc vốn do giới sinh, không nói làm gì, riêng cái quạt mo là một thứ phép mầu mà Bờm ta tự nhiên có được, nhờ một sự gặp-gỡ lạ-lùng.

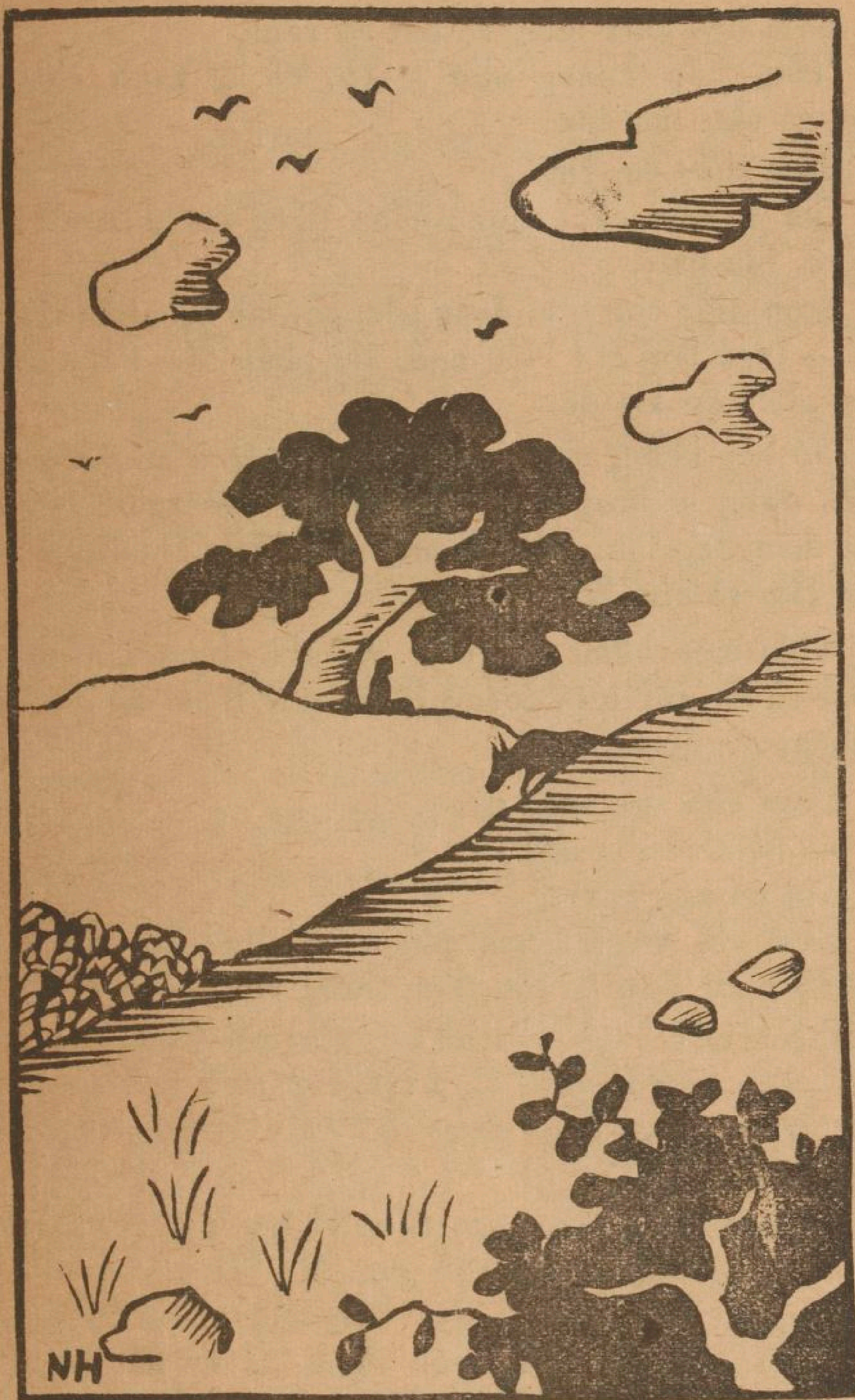
Nguyên hồi ấy thằng Bờm vẫn thường đi chăn trâu cho nhà ông Chánh. Ngày nào cũng cứ giờ ngả về chiều, nó mới thông-thả đánh trâu ở ngoài đồng về chuồng.

Cho đến một đêm, gió hiu hiu, nắng nhè nhẹ.

Bờm tha-thần ở dưới gốc đa trên một cái gò cỏ xanh mươn-mướt.

Trái với mọi lần, hôm đó, thằng cu Tũn con ông lý Phèo lại không chăn trâu. Chắc là Tũn ốm đau chi đó. Bờm ta nghĩ vậy, rồi thấy buồn. Nó cũng chẳng thiết đi tìm bạn bè ở một vài cái gò khác nữa.

Nó ngheu-ngao hát vài câu nhảm-nhí cho vui miệng, vui lòng. Nhưng vui được cũng khó lắm, khi đã vắng bạn. Gió vẫn hiu-hiu, nắng vẫn nhè-nhẹ. Bờm thấy nằng-nặng ở mí mắt. Nó nghĩ rằng giá ngủ được một giấc thì chắc là ngon lắm.



Bờm tha thẩn dưới gốc đa trên gò.

Bờm bèn nằm quay ra bãi cỏ xanh.

Nắng thấp thoáng như là tơ, cỏ lại xanh ròn và nõn-nà như tấm lụa.

Bờm thấy êm-êm.

Gió ở trên cao, đưa xuống tiếng sáo diều xa xa, vi-vu, hiu-hắt.

Bờm nhìn con trâu đang gặm cỏ, mà tự nhủ thầm :

— Ngủ làm gì ! Nếu ngủ, thì phải dây buộc trâu vào gốc cây kia đã.

Nó bèn không nhắm mắt, cố giương ra mà nhìn cái diều đang lơ-lửng trên lưng chừng giới xanh. Hình cái diều đẹp lắm, như là một con chim, nhưng cũng cao lắm và nhỏ lắm.

Nhìn một điểm nhỏ như thế thì chóng mỏi mắt. Quả nhiên chỉ một loáng là mí mắt Bờm đã dàu-dịu xuống, rồi lim-dim lại.

Bờm vừa sức nghĩ :

— Mình buồn ngủ thật ?

Thì nó ngủ ngay.

Bờm đã vô-tình mà phạm vào cái tội lơ-đểnh không buộc trâu lại cẩn-thận trước khi ngủ say.

Để phạt cái tội lơ-đểnh ấy, giới xui-khiến cho con trâu chán ăn cỏ xanh. Con vật mon-men xuống ruộng mạ. Mạ non và ngọt hơn cỏ. Trâu ta gặm lem-lém một hồi.

Nhưng thằng Bờm ngủ cũng không lâu. Nó đã mở mắt ra, ngơ-ngác nhìn vào gốc đa. Nó giật mình, vì chẳng thấy trâu đâu cả. Nó vùng ngồi nhồm dậy, ngó xuống ruộng, thì thấy trâu mình đã ăn hết già nửa thửa mạ non của người ta rồi.

Bờm giận trâu lắm. Nó nhặt hòn đá lớn mà ném

con vật, và quát ầm lên. Thế là con trâu hoảng lên mà chạy.

Thấy con trâu chạy qua ruộng làm nát hết cả mạ còn lại, Bờm càng tức thêm. Nó vừa hò vừa đuổi. Như thế, thì con trâu lại càng lồng. Con trâu lồng qua cánh đồng này rồi sang đến cánh đồng khác, và cuộc tháo thân dữ-dội ấy làm hại không biết bao nhiêu là mạ của dân làng.

Thằng Bờm càng thấy, càng lo sợ hơn. Bao nhiêu là mạ non, có phải ít ! Nó đã nghe thấy tiếng chửi rủa của những người có ruộng bị phá hại kia.

Đã có một ít người trai tráng vây bắt lấy con trâu ở đằng xa.

Người ta sẽ truy ra xem ai là chủ con trâu ấy, để đòi bồi thường.

Bờm nghĩ thế và lo sợ lắm. Tất nhiên ông Chánh chẳng tha cái tội ghê-gớm của Bờm nào.

Thế là Bờm nảy ra cái ý : phải trốn.

Nó bỏ chạy sang cánh đồng khác, lủi vào bãi dâu rồi trốn thẳng vào trong rừng. Nó biết ngay rằng từ đó là phải lang-thang vợ-vất, chỉ tại đã lơ đễnh một lát mà thôi. Nó hối-hận vô-cùng. Nó ngồi nghỉ trên một tảng đá, cúi mặt xuống mà khóc.

Bao giờ tiếng khóc của trẻ lại chẳng làm cho Bụt động lòng !

Bụt nghe Bờm khóc, thì hiện lên mà hỏi Bờm rằng :
— Làm sao con khóc ?

Bờm ngẩng lên nhìn, thấy một ông già rách-rưới như kẻ ăn mày, tay phe-phẩy một cái quạt bằng mo cau cắt tròn, trông như văng giăng.

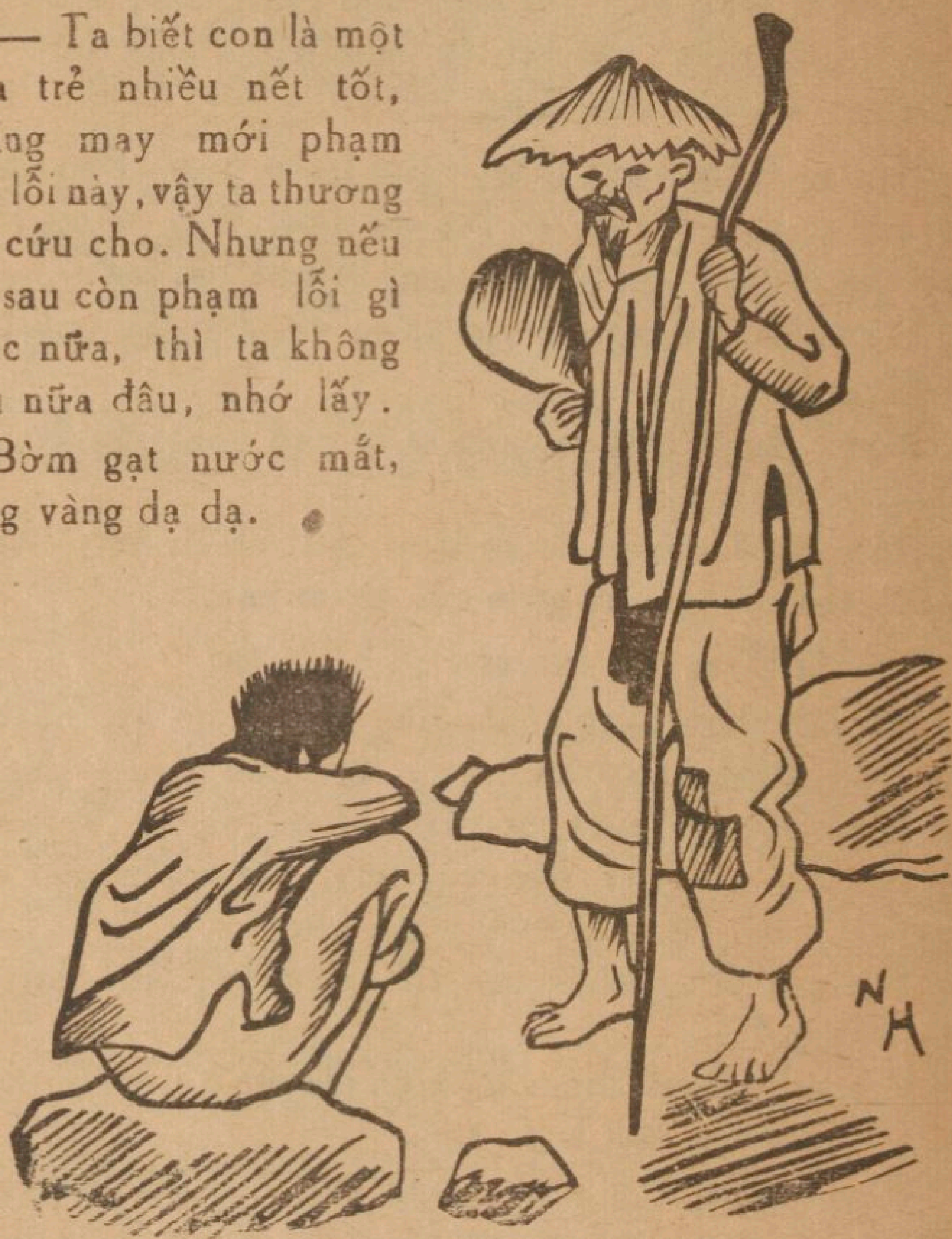
Bờm bèn vừa xụt-xùi vừa nói :

— Thừa cù, cháu đi chăn trâu, để trâu phá hại ruộng mạ, lại mất cả trâu, nên không dám về. Cháu trốn vào rừng này, và không biết sẽ đi đâu được nữa, cho nên cháu khóc.

Bụt bảo Bờm rằng :

— Ta biết con là một đứa trẻ nhiều nết tốt, chẳng may mới phạm vào lỗi này, vậy ta thương mà cứu cho. Nhưng nếu lần sau còn phạm lỗi gì khác nữa, thì ta không cứu nữa đâu, nhớ lấy.

Bờm gạt nước mắt, vâng vâng dạ dạ.



Nó ngồi trên tảng đá, cúi xuống khóc, khi ngừng lên thấy ông già rách rưới.

Bụt trao cho nó cái quạt mo, mà dặn :

— Đây, ta cho con cái quạt này, gọi là quạt ước, con có thể muốn ước cái gì cũng được, nhưng cấm không được ước một điều gì xằng bậy. Con lại nên nhớ kỹ rằng kẻ nào làm chủ cái quạt này thì sinh-mệnh gửi cả vào lá quạt ấy. Mỗi một lần con làm một việc gì có tội, thì cái quạt bằng mo sẽ co dần lại một chút. Vậy nếu con không giữ gìn, để cho cái quạt hẹp lại chóng vánh, ấy tức là con chóng đi đến cái chết thảm-hại đó.

Thoạt đầu, nghe nói thế, Bờm nghĩ :

— Như vậy là chơi đại, vậy chẳng nên chơi cái quạt mo ấy làm gì.

Nhưng nhìn ông già phơ-phới vẻ thần-tiên, Bờm lại tự-nhủ :

— Mình vẫn nghe nói ở đời người nào có phúc lắm mới được thần tiên ban cho một quyển sách ước. Vậy sao ta lại không nhận cái quạt ước kia ? Còn như sợ rằng cái quạt mo sẽ co dần lại để làm đoản-mệnh mình, thì tốt hơn hết là đừng làm một điều gì xằng-bậy nữa.

Bờm nghĩ như thế, lấy làm phải lắm, bèn thưa với Bụt rằng :

— Nếu cụ thương mà cho cháu như vậy, cháu xin nhận và theo đúng lời dặn của bề trên.

Bụt gật, xoa đầu Bờm, và nói :

— Thôi, con về đi, giờ đã tối rồi. Con còn bé, phải về với làng xóm, chứ vào rừng làm sao được, rừng núi có phải là nơi sinh sống được cho cái tuổi còn dại của con đâu !

Bờm chấp tay cúi đầu mà vái, đến lúc ngẩng lên, thì Bụt đã biến mất rồi. Nó cầm cái quạt, mà trở về nhà ông Chánh.

PHÚ-ÔNG XIN ĐỔI BA BÒ CHÍN TRÂU
BỜM BẮNG BỜM CHẴNG LẤY TRÂU...

THẰNG Bờm về đến cánh đồng cũ, thì thấy ngay những ruộng mạ bị phá hại ngổn-ngang. Nó ngẫm nghĩa cái quạt mo, và nghĩ rằng :

— Nào, ta thử ước một điều ước đầu tiên xem mảnh mo khô này có linh-nghiệm chẳng.

Nghĩ thế, rồi nó giơ cao lá quạt, ngửa mặt mà khấn rằng :

— Quạt mo ơi quạt mo, hãy hóa phép giùm ta cho tất cả những cây mạ đã hỏng lại xanh tươi và đầy đồng như cũ.

Ước xong, Bờm phe-phẩy quạt. Tức thì một cơn gió mờ-mịt thổi qua cánh đồng, dựng lên tất cả những cây mạ đã bị xéo nát. Khi gió quang tạnh hẳn, thì tất cả những ruộng mạ lại xanh-tươi tốt đẹp đều một màu như là trước khi bị trâu giẫm xéo.

Bờm mừng lắm, nhẩy chân sáo mà về nhà ông Chánh. Ở đấy người ta đang họp nhau để bàn cãi về việc bồi-thường sự thiệt-hại đã xảy ra bởi một con trâu.

Ông Chánh đồ tội cho thằng Bờm.

Thì thằng Bờm đã nhẩy chân sáo về tới đó. Nó toét miệng ra mà cười, vì thấy nhà cửa đông nghịt và nghe tiếng cãi lộn rất... vui tai !

Ông Chánh nhắc thấy nó, vội thét :

— A, quân đồn đời còn dám vác mặt về đây, ông thì chẻ xác !

Mọi người nhao nhao lên.

Bờm thản-nhiên. Nó cười hê-hê, rồi phe-phẩy cái quạt mo khô, thông thả nói :

— Tôi xin về đây chịu tội, nhưng nào tôi có tội gì đâu mà chịu ?

Ông Chánh quát :

— Mày để trâu phá hại mùa màng, lại còn cãi à, thẳng ranh ?

Bờm thủng-thẳng cãi :

— Mùa màng vẫn tốt, lúa má vẫn tươi, sao các ông lại đại miệng thế ? Chẳng tin, các ông ra ngoài đồng mà xem.

Ngay lúc ấy, có người ở ngoài đồng về kể chuyện lại sự lạ vừa thấy. Mọi người kéo ùa ra xem, đều ngạc-nhiên vì chẳng còn một cây mạ nào là cây mạ đã bị trâu phá hỏng.

Ông Chánh lại bảo :

— Thế còn con trâu của ta, ai đánh chết nó ban nãy, thì phải đền, bởi vì mạ của các người không hỏng.

Thằng Bờm lại phe-phẩy quạt, ước rằng :

— Nếu con trâu ấy bị đánh chết, thì hãy làm cho nó sống lại mà chạy đến đây, quạt mo ơ quạt mo !

Chỉ một loáng, con trâu đã chạy tới đứng



Bờm nhảy chân sáo về nhà

bên cạnh Bờm. Bờm dắt lấy dây thừng. Quả đúng là con trâu có đốm trắng trên lưng của ông Chánh vậy.

Mọi người đều ngơ ngác, và phục Bờm như thần.

Riêng ông Chánh lại càng trọng vọng, ông gọi ngay Bờm bằng « cậu » mà hỏi rằng :

— Này cậu Bờm ơi cậu Bờm, cậu mới học được phép tiên đó chẳng ?

Bờm thực-thà đáp :

— Vâng, có một ông tiên vừa mới cho tôi một cái quạt phép. Cái quạt phép ấy đây này.

Vừa nói, Bờm ta vừa phe-phẩy quạt.

Ông Chánh thèm-thuồng lắm, hỏi rằng :

— Dùng cái quạt phép ấy có điều gì khó khăn lắm không, hử cậu Bờm yêu-quý của tôi ơi !

Bờm cười, đáp :

— Chẳng khó gì cả, muốn ước gì là được nấy.

Ông Chánh tán :

— Giá cậu đổi cho tôi thì hay quá, cậu muốn đổi lấy gì nào ?

Bờm lắc đầu :

— Tôi không đổi.

Ông Chánh vẫn nói khéo :

— Thôi, cậu đổi cho tôi lấy ba con bò nhiều sữa nhất.

Bờm vẫn lắc đầu :

— Tôi không dùng gì đến bò.

Tưởng Bờm chê ít, ông Chánh lại tiếp :

— Thế thì thêm vào ba con trâu nữa, hay là sáu con trâu nữa, hay là tất cả chín con trâu nữa vậy. Hử cậu Bờm bằng lòng ?

Bờm cười :

— Không, tôi không đổi. Bởi vì sự thật thì cái quạt mo này có phép ước nhiều lắm, nhưng không ước được sự sống, mà lại cứ co dần dần lại, hễ co hết thì người mang nó cũng chết.

Nói đến cái chết, ông Chánh sợ hoảng người lên, đến nỗi không dám nhìn cái quạt mo kia nữa. Ông xua Bờm như xua tà :

— Thôi thế thì mày đi khỏi nhà tao, thằng quỷ ! Mày lại định mang cái của giết người ấy vào làm xúi-quẩy nhà tao ra ư ? Cút !

Bờm nghĩ bụng :

— Tôi đã có cái quạt ước này, thì tôi đi chu-du thiên-hạ một chuyến chơi, chứ ở lại nhà ông chần trầu cho hết đời hay sao ?

Thế rồi Bờm bỏ cái làng ấy.

PHÚ-ÔNG XIN ĐỔI AO SÂU CÁ MÈ BỜM RẰNG BỜM CHẲNG LẤY MÈ...

TRONG số những người đến đời bực-thường mà hổng, có một phú-ông làng bên. Ông nhà giàu đó cũng mê tí cái quạt có phép lạ của thằng Bờm. Cho nên ông đón nó về nhà, sai làm cơm rượu thết đãi.

Nhưng ông này không tính đến sự đổi chác. Một là vì chưa chắc Bờm đã chịu đổi ấy vàng bạc ; một nữa là vì phú-ông vốn tính-tình nham-hiềm, xưa nay chỉ muốn chiếm không của người khác, chứ chẳng muốn mất một cái gì rất nhỏ-mọn cho người ngoài cả.

Ông ta bèn nghĩ kế mời Bờm uống rượu thật say.

Bờm ta trước kia vốn có theo hầu cụ Đồ nho, thỉnh-thoảng, vẫn thấy cụ Đồ khề-khà uống rượu, ra vẻ thú-vị lắm. Bờm có biết ít nhiều chữ, Bờm cũng muốn làm ra cái vẻ ông Đồ mượn chén làm vui kia.

Vậy Bờm thử uống rượu chơi.

Thế là Bờm dại. Bởi vì Bờm còn bé mà lại uống rượu, thì say mềm. Cái tuổi Bờm có phải là tuổi uống rượu đâu, dù chỉ vài giọt.

Thấy Bờm chệnh-choáng, sắp gục, phú-ông càng mời mọc thêm nữa. Lời phú-ông nói ngọt như mía lùi, giọng phú-ông tán mát như đường phèn, làm cho Bờm ta nở nang từng khúc ruột. Từ bé, Bờm đã được ai ca tụng mình như thế bao giờ. Cho nên anh chàng sượng lắm, cứ phồng mái mũi lên. Thịt càng nhấm, rượu càng uống.

Kết cục, Bờm lăn quay ra mà ngủ, không còn biết gì nữa hết. Phú-ông chiêm lấy cái quạt mo, đem cất vùi vào hòm thật kỹ, rồi mới sai người nhà khênh Bờm ném vào trong rừng, mong cho hùm beo ăn thịt đi.

Có một quạ khoang bay qua đấy. Loài quạ có tiếng là hay rủa những cái thây người chết. Vậy con quạ nọ bay qua, trông thấy Bờm nằm còng queo dưới đất, lại có hơi rượu xông lên, tưởng là mùi xác chết, nên nghiêng cánh đáp xuống, mổ vào mắt bên trái Bờm.

Đau ói một cái, kêu giời lên một tiếng, Bờm giật mình tỉnh dậy, mở mắt bên phải ra, và nắm rất nhanh-lấy chân con quạ góm-ghiếc.

Con quạ vùng vẫy, nhưng không thể nào thoát được. Nó lại biết nói tiếng người. Nó bảo rằng :

— Tôi tưởng là xác chết nên tôi mới mổ, cậu làm ơn tha cho tôi đi, tôi sẽ xin tìm cách về chữa lại mắt cho cậu.

Bấy giờ Bờm đã tỉnh đề mà nghĩ lại những việc vừa qua, và hiểu rằng lão nhà giàu nọ đã lập kế lừa Bờm chiếm lấy cái quạt,

rồi đem ném Bờm vào rừng. Bờm bèn bảo quạ rằng :

— Thôi, ta chẳng cần mi chữa mắt cho ta. Ta sẽ tha mi, nếu mi thề giúp ta một việc.

Quạ gật đầu, nói :

— Việc gì, xin cứ nói, tôi thề sẽ làm cho kỳ xong.

Bờm kể tình đầu, rồi bảo :

— Bây giờ thì ta nhờ mi bay đến nhà phú ông đó, liệu cách lấy cái quạt về đây cho ta.

Quạ bằng lòng. Sau khi được lỏng chân, nó vẫy cánh nhằm thẳng đường tới làng phú-ông mà bay đi.

Đến nơi, quạ đậu ở trên cành tre, nhìn vào trong cửa.



Ông Chánh thấy nó liền quát

Vừa dịp phú-ông mở hòm lấy cái quạt mo ra ngắm nghía, và thử ước một điều nhỏ mọn :

— Quạt mo ơ quạt mo, ước gì...

Mới nói được có thế, thì con quạ đã không bỏ lỡ dịp may. Nhanh như cắt, quạ đáp xuống, bay vụt vào, rồi mổ lấy cái quạt mo mà bay lên.

Phú-ông xềnh tay để mắt lá quạt quý báu, hoảng cả người lên, vội cầm cả chiếc lư đồng mà ném theo.

Nhưng con quạ đã bay cao lên rồi.

Nó mang quạt đến chỗ Bòm nằm đợi, mà giao giả. Bòm mừng lắm, cảm ơn quạ, và bảo rằng :

— Thôi, mi hằng bay đi mà kiếm mồi, đừng ăn năn gì về việc ta mất một con người cả. Bởi vì ta có thể tự chữa được, một khi đã có cái quạt này.

Nói dứt lời, Bòm khấn :

— Quạt mo ơ quạt mo, hãy chữa lành cho con mắt bên trái của ta.

Một làn gió nhẹ thoảng qua, hình như xoáy vào mắt Bòm, làm cho mát rượi. Liền khi ấy, con quạ kêu lên mấy tiếng, nhả xuống một giọt nước long lanh như ngọc, rơi vào mắt Bòm. Thế là tự dưng Bòm thấy sáng ra. Con mắt đã hỏng lại lành như cũ.

Bòm phe phẩy lá quạt, nhất định tìm giở lại nhà lão trọc phú đã định ám hại Bòm.

Đề làm gì ? Đề trêu cái nham hiểm của lão chơi cho bổ tức.

Ây thế mà mặt phú ông cứ trắng trắng ra. Lão lại đon đả tươi cười đón Bòm :

— Này, cậu bé quý hóa của tôi ơ ! Sao đương uống rượu cậu lại bỏ đi làm vậy ? Thế nào, liệu cậu có bằng lòng đánh đổi cái quạt cho tôi chăng ?

Bờm nghĩ cười thầm cái giả-dối khéo léo của lão trọc phú. Nhưng Bờm cũng thử hỏi :

— Ông định đổi cho tôi bằng những gì?

Phú-ông vội chọn thăm những của cải sẵn có. Nhưng đổi bằng cái gì thì lão cũng tiếc rẻ cả. Sau



Chỉ một loáng, con trâu đã đứng bên cạnh Bờm

cùng, lựa mãi, tính toán mãi, lão mới tìm ra cái ao cá mà vừa mới thả xuống có một mẻ cá nhỏ bắt nợ được.

Lão tả cái ao cá mè của mình như thế này :

— Úi chà, cái ao cá của tôi thì không nói thế nào cho hết được nguồn lợi của nó. Mỗi một con mè sinh trăm, mỗi một trăm lại sinh ra nghìn, mỗi một nghìn lại sinh ra vạn... Cứ thế mà bán mãi thì biết đời nào hết cá ! Cậu mà không đổi thì cứ gọi là cậu sẽ tiếc rẻ vô cùng.

Bờm ta nhả nhót đáp :

— Tôi chả dùng gì đến cá mè cả, vậy một con cũng là thừa, nói chi cả một ao ! Ông có thích chơi cái quạt mo thì tôi biếu không ông vậy.

Phú-ông tưởng thật, mừng quỳnh lên mà rằng :

— Cậu ơi, cậu nói thật đấy ư ? Thì ra cậu quý hóa đến như thế đấy, thì ra lòng cậu mới chính thật là tấm lòng tốt đẹp nhất đời.

Phe phẩy quạt, Bờm mỉm cười nói tiếp :

— Nào tôi có dám tiếc gì ông đâu. Nhưng mà tôi nói thật cái có mà tôi ngần ngại. Thật thì, cái quạt mo này ước được mọi điều, nhưng không ước được sự sống, mà lại cứ co dần dần lại, hễ co hết thì người mang nó cũng chết theo.

Phú-ông giật mình, xua như xua ruồi :

— Nếu thế thì thôi ! Nếu thế thì xin kiếu ! Hãy đem cái quạt tác quái đó ra khỏi nhà này lập tức. Ta chẳng muốn chứa những của nợ như thế làm gì !

Bờm ung dung xách quạt ra đi. Phú ông ngó theo với đôi mắt ngờ vực, vì ngỡ rằng Bờm chẳng còn phải là người mà là ma quỷ gì hiện lên trên cột lão đó thôi.

PHÚ-ÔNG XIN ĐỔI MỘT BÈ GỖ LIM, BỜM RẰNG BỜM CHẲNG LẤY LIM...

TUY nhiên, cái vẻ sợ hãi của lão trọc-phú khi biết mảnh quạt mo lợi hại thế nào, làm cho Bờm cũng nao nao và chột dạ.

Bờm vừa đi vừa ngắm kỹ mảnh quạt, và ngắm lâu lâu thì mới nhận được rằng cái quạt mo đã co lại một chút, như thế là bờm đã tiêu phí mất một ít ngày về cái sống.

Đó là một hình phạt hiển nhiên để cho Bờm biết rằng nó vừa phạm một lỗi : cái lỗi đã bê-tha chè chén làm cho xuýt hại đến cả thân mình. Một miếng ăn, một hớp uống, can hệ đến cuộc đời như vậy.

Bờm ta ăn năn lắm, và hứa với mình không bao giờ nữa còn tham lam một cái gì đến nỗi mắc phải mưu kế người ta.

Bờm phe phẩy cái quạt dạo chơi đến một thôn kia có non xanh nước biếc. Thấy bọn trai trẻ ăn mặc xa hoa lộng lẫy, thì tự dưng Bờm ước ngay rằng giá mình cũng có khăn áo lụa là như họ. Sự ước ấy rất dễ. Chỉ một phẩy gió nhẹ, đủ thay đổi hết những quần áo nâu cũ của Bờm đi. Thật là hần không còn qua một dấu vết đứa trẻ chần trầu nào nữa.

Ở thôn đó, Bờm gặp gỡ một ông quan nhà giàu, có một cô con gái rất đẹp, trạc tuổi Bờm. Thấy Bờm phong nhã hào hoa, quan đem lòng yêu, mời về nhà chơi, hết lời khen ngợi cái tuổi còn nhỏ của Bờm, và cứ gọi Bờm là thần-đồng.

Bờm tự hào :

— Ủ, thì cứ làm thần-dồng cũng chẳng sao. Mình ít nhất cũng có một cái quạt thần cơ mà !

Ở trong trại đó, quan đưa Bờm đi xem từng cảnh đẹp một, chứ không uống rượu. Quan không thích rượu mấy, mà Bờm thì cũng ghét rượu rồi.

Nhưng chẳng lẽ quan chỉ giữ Bờm ở lại để ngày nào cũng đi xem quanh quẩn mấy gốc mai, mấy hòn non-bộ nhỏ xíu ? Không, chắc là quan đã có tình ý gì đây.

Quả nhiên một sớm, quan đã bảo Bờm :

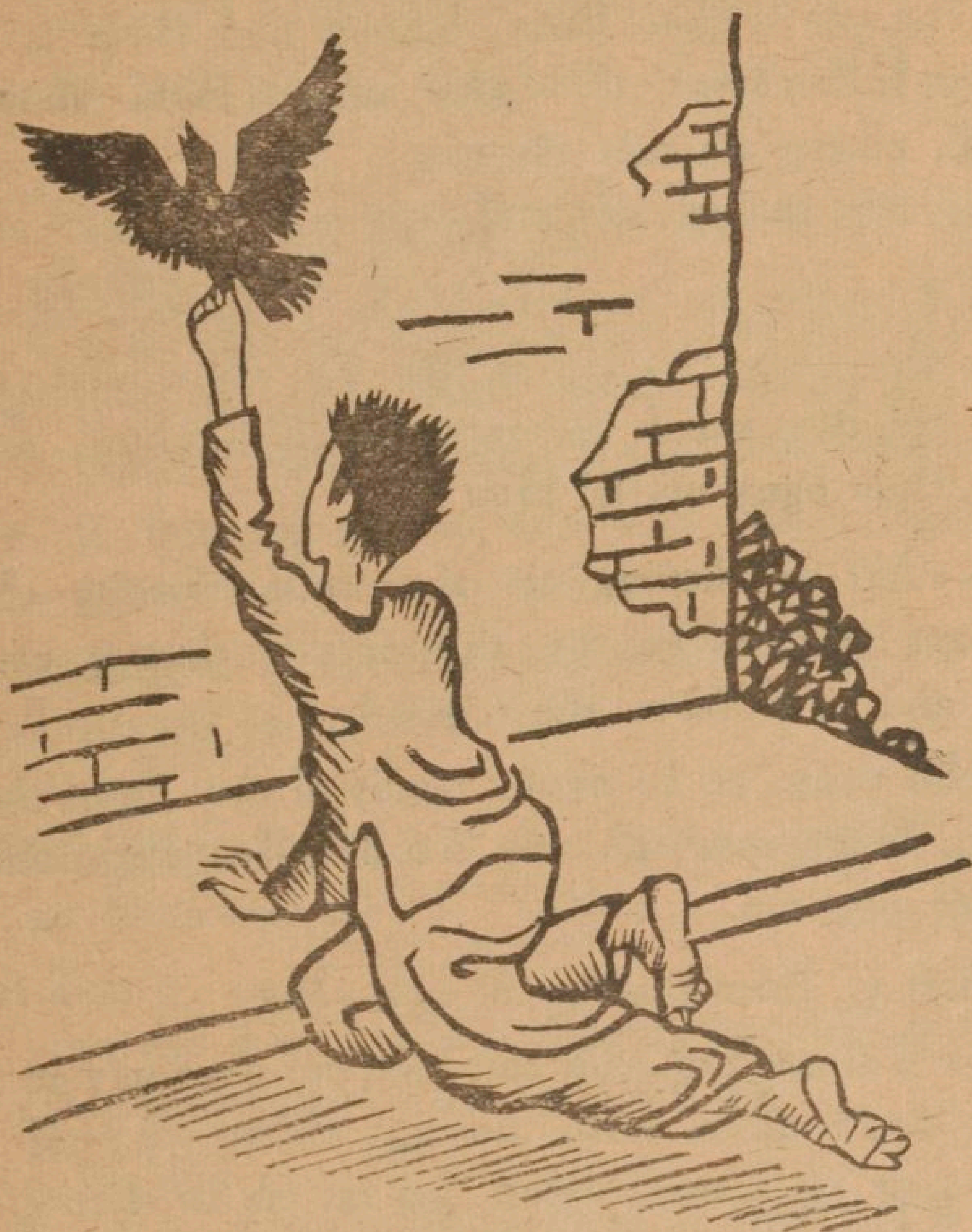
— Thôi thì cậu trơ-vơ trên đời, họ hàng chẳng còn ai, chỉ bằng ở lại đây với lão, rồi lão liệu tác-thành cho, chứ làm giai lại cứ lông-bông như thế mãi cho mòn chí-khí hết đi hay sao ?

Bờm đã nghi ngờ những sự tử tế của ông nhà giàu trong làng vừa qua, nên nghi ngờ cả lòng vị quan này nữa. Không biết rằng quan thật tình thương Bờm, hay thương Bờm chỉ tại đã biết rằng Bờm có một cái quạt mo ước gì được nấy ?

Sự đó chưa thể hiểu được.

Chỉ biết khi Bờm đòi lên đường, thì vị quan giàu sang kia lưu-luyến mãi. Sau cùng quan muốn xin đổi lấy cái quạt mo của Bờm. Thì ra ai cũng chỉ sẵn đón có thể. Vị quan nói :

— Cậu cứ đổi cho tôi, rồi bao giờ cậu muốn lấy lại cũng được. Hiện tôi có một bè gỗ lim còn đóng ở ngoài sông, định để xây mấy ngăn dinh-thự nữa,



Bờm nhòm dậy nắm lấy chân quạ.

nhưng xin đổi cho cậu để cậu làm giàu, không dám tiếc.

Bờm cười :

— Tôi không có việc gì dùng đến gỗ lim, nên tôi không thể đổi được.

Quan chợt nghĩ rằng để chỉ sắc đẹp mới lay chuyển nổi tấm lòng sắt đá khăng khăng của Bờm. Quan bèn

sai con gái ra chào Bờm. Không ngờ Bờm lại ranh mãnh hiểu cái « ý tốt » của quan. Bờm không từ chối, nhưng nói một câu này :

— Tôi thương cô bé lắm.

Cô bé tính lại hơi kiêu hãnh. Thấy một thằng học trò cha căng chu kiết ở đâu đến, chưa hiểu ra làm sao, đã dám nói là thương, thì cô bé bực. Cô bé bèn chua ngoa nói lại rằng :

— Mi có thương thì thương vợ thương chồng, thương cha thương mẹ, thương con thương cái nhà mi, chứ ai khiến mi thương ta !

Nói xong, cô bé nguây nguẩy đi vào. Bờm chỉ nực cười. Riêng quan nhà lấy làm hận lắm. Ngài chỉ tiếc rẻ cái quạt mo.

Biết ý, Bờm phải an ủi ngài rằng :

— Tôi nói thật cho ông biết, cái quạt này có phép ước được nhiều điều, nhưng không có phép ước được sự sống vượt mệnh, mà lại cứ co dần lại, khi nào mảnh mo cau co hết, thì người mang nó cũng từ trần.

Quan sợ quá, vội xua tay :

— Nếu thế thì thôi, thôi hết, ta không dám đòi chác bằng một cái gì nữa cả. Ta không có bè gỗ lim nào hết, và con gái ta cũng đã có chồng rồi.

Bờm không thiết gì cả, nên không rung động trước sự chia tay ấy. Bờm đi như một con chim được thả khỏi lồng...

PHÚ-ÔNG XIN ĐỔI CON CHIM ĐỔI MỜI,
BỜM RẰNG BỜM CHẲNG LẤY MỜI...

NHỮNG việc làm của Bờm vẫn không qua khỏi mắt Bụt.

Đã đến lúc Bụt muốn thử lại tấm lòng của Bờm.

Người hóa phép biến thành ra một phú-ông ở trong một cái trang-trại thênh thang, để chờ đón Bờm.

Bờm đã đi ngang qua đó một buổi chiều, ghéch mắt lên nhìn nhà cửa của ai xinh đẹp.

Bụt ra mời Bờm vào chơi trang-trại, và giả vờ hỏi Bờm đi qua đó có việc chi.

Bờm đáp :

— Tôi định lên Kinh tìm thầy học tập để chờ khoa thi thì ra ứng cử.

Bụt khen :

— Như thế là có chí lắm. Nhưng học trò sao lại dùng cái quạt mo kia ? Thôi, cho lão nhé.

Bờm lắc đầu :

— Quạt này không thể nào cho ai được, vì là của tiên đã giao cho tôi. Nó có phép màu ước gì được nấy.

Bụt vẫn tảng lờ nói :

— Nhưng nếu lão chịu đổi thì có đổi chẳng ?

Bờm cười :

— Ai cũng muốn đổi, mà tôi nhất định chẳng muốn đổi cho ai.

Bụt lại bảo :

— Lão có một vật này cũng quý báu không kém

gì cái quạt quý báu nọ. Nó tức là một con chim đồi mồi, mà biết hót hay như chim hoàng, chim phượng. Mùa rét gần nó thì ấm, mùa nực gần nó thì mát. Ôm đau có nó thì khỏi. Và nhất là ngày ngày nó thường vãi ra vàng, không bao giờ hết. Của lão quý như vậy đó, mà lão dám đổi lấy cái quạt mo, tức là lão chỉ chuộng của lạ mà thôi.

Kể thì Bờm cũng thích con chim kỳ-khôi đó. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại, Bờm trả lời :

— Tôi chẳng lấy chim đồi-mồi làm chi cả. Người nào có vật báu của người ấy, thì cứ giữ lấy, việc gì phải đổi-chác cho nhau thêm phiền.

Bụt khen rằng :

— Nói cũng có lẽ phải đó.

Nhưng Bụt lại bảo :

— Tuy nhiên, cái quạt mo là một thứ dễ co rút lắm. Giữ nó, có điều lo sợ ở trong là trông thấy trước những ngày tàn nó đến dần dần của đời mình. Sao bằng lấy con chim đàn ngọt hát hay quên được ngày mưa tháng nắng.

Bờm lại phe phẩy quạt :

— Dù cái quạt mo có dễ co rút tới đâu chẳng nữa, mà — chính nó cũng đã có rút ít nhiều rồi đấy, — tôi cũng không lo sợ lắm ! Miễn là tôi ăn ở cho không có những điều nhầm lỗi, thì dù tấm mo có rút lại, cũng rút rất chậm đủ cho tôi đã sống ở đời.

Bụt gật đầu :

— Nếu được thế thì là hay lắm. Ta còn cần gì phải đổi chác cho nhau.

Bờm bỏ cái trang-trại ấy đề lên đường, trong lòng thơ-thới...

PHÚ-ÔNG XIN ĐỔI HÒN XÔI, BỜM Ủ !

BỜM đến một tỉnh thành kia, thì gặp một chuyện rắc rối nó đưa dắt lại ông Đồ cũ ở làng xưa, ông đồ đã thương tình mà dạy Bờm học những buổi tối rồi-rải.

Bờm gặp ông Đồ, thấy ông ta gầy nhom trong một



Hoảng cả người lên, Phú ông cầm cả
lư đồng ném quạ.

bộ quần áo rách, hình như bị ốm ở dọc đường, vậy mà lại đang giăng co với một người ra dáng phú hộ ở trước mặt cổng nhà sang trọng.

Bờm tiến vào hỏi chuyện, mới biết nguyên do ông Đồ lên Kinh, qua đó, bị lỡ độ đường, đành phải cầu cứu mọi người cho qua vận nạn. Vậy mà đứa con ông phú-hộ nọ có từ tâm chia cho ông Đồ một nắm xôi, lại bị ông phú-hộ ghệt ngã nhất định giăng lại.

Tức mình ở trước cảnh ấy, Bờm nói :

— Thầy cứ yên tâm, con xin đền.

Rồi không cần nghĩ ngợi thêm gì nữa cả, không cần thiệt hay là lợi, Bờm nói thẳng với ông phú-hộ kia :

— Bồn phận ta hơn người thì phải giúp đỡ những kẻ nghèo ốm. Ông đã không có lòng giúp được, thì tôi xin giúp. Ông cứ để cho thầy Đồ ăn nắm xôi kia, tôi sẽ xin đền.

Ông phú-hộ bỗng vui mừng nói :

— À, có phải cậu là người có cái quạt ước mà bạn tôi bữa nọ nói chuyện đấy chẳng ? Thế ra cậu mới bước chân đến xứ này ? Cậu muốn giúp người, vậy tôi thử hỏi bây giờ tôi chỉ muốn đổi một nắm xôi lấy cái quạt ước của cậu, thì cậu có tiếc rẻ chẳng ?

Bờm trả lời tức khắc :

— Tôi không tiếc rẻ. Thật thì tôi quyết không đổi cho ai bao giờ cả. Nhưng cái nghĩa thầy trò tôi nặng lắm, dù có mất cái quạt ấy đi, cũng chưa chắc đã đền bù lại sự thương yêu dạy dỗ được bao năm. Vậy nay mất nó đi, mà chuộc được cái nhục cho thầy tôi, thế là tôi hả. Tôi còn ước gì hơn vậy nữa, lúc này ?

Nhưng phú-ông không còn nữa, chỉ còn lại hình dáng ông Bụt hồi xưa ở cửa rừng cho Bờm cái quạt.

Bờm kinh sợ vội cúi lạy.

Bụt nói :

— Ta lại giao cái quạt cho ngươi, nhưng đã hết cả phép ước rồi. Mà ngươi đã ở được đến thế này, thì còn gì phải cần đến quạt ước nữa. Ngươi cứ tự tin ở sức mình thì rồi sẽ có được rất nhiều hạnh-phúc.

Nói xong, Bụt biến. Không ước được gì nữa, Bờm vẫn vui lòng đem bán hết quần áo lụa là để lấy tiền đưa thầy về. Dọc đường, ông Đồ vào chơi người bạn cũ tức là ông quan có người con gái nói trên.

Biết Bờm là học trò ông Đồ, lại được nghe ông Đồ kể hết chuyện Bờm từ bé, ông quan lấy làm kính-phục lắm, lại gọi đến việc nhân-duyên. Bờm thật-thà nhắc lại câu nói chua ngoa của cô bé trước. Quan cười ha-hả mà bảo Bờm nhân câu đó lấy làm đầu đề một bài thơ, nếu có tài tất cô bé phải chịu.

Bờm không làm thơ, vì bỏ học dở dang, nhưng cao-hứng cũng cố đọc :

*Há dám thương đâu phận má hồng ?
Thương vì một nỗi đề phòng không.
Thương vợ chồng Ngâu duyên chềnh mảng,
Thương cha mẹ dện phận long đong.
Thương con quốc rữ kêu mùa hạ,
Thương cái bèo trôi giạt biển đông
Quân tử có thương là thương thế,
Há dám thương đâu phận má hồng !*

Chịu là tài nhanh, ý thoát, cô bé con quan bằng lòng đính hôn với anh hàn-sĩ. Ông Đồ lấy ngay cái quạt mo làm vật sính-lễ, hẹn đến tuổi trưởng-thành sẽ cho đôi trẻ hợp-duyên.

Còn từ đó, nhờ có ông quan nọ giúp giập, Bờm ta theo ông Đồ học tập, tất nhiên là thông-minh hơn người, và tất nhiên là đi thi không đỗ Trạng-nguyên cũng đỗ Bảng-nhãn, để về cưới vị tiểu-thư đẹp nhất một vùng non xanh nước biếc.

Phần thưởng ấy chỉ dành cho những trẻ có những đức tính hết như « thằng Bờm có cái quạt mo. »

THÂM-TÂM

Thống-Chế LYAUTEY đã nói :

« Ta là một sinh vật chỉ ưa hoạt động » Chúng ta nên theo gương ngài.

Hãy im đi ! những kẻ ích kỷ, những kẻ lười biếng, những kẻ chê bai.

Chúng ta đừng nên chia rẽ nhau vì những ý tưởng viển vông, nên hợp sức lại mà tìm phương kế hàng ngày giúp nước.

Cuộc Quốc-gia cách mệnh đương tiến hành chúng ta đừng nên trù trừ.

Nên giữ « LOẠI SÁCH TUỔI TRẺ » từ cuốn đầu để bày ở tủ sách gia đình. Vừa đẹp, vừa hay, vừa rẻ. Hai cuốn đầu đã xuất bản

ANH EM THẮNG VIỆT

Một truyện giáo dục rất hay của LÊ VĂN-TRƯỜNG

Hai cuốn — Mỗi cuốn 40 xu

NGƯỜI TỊT MŨI

Có anh hồng mũi không phân biệt các mùi thơm, ngon, hắc v v nhưng hay làm bộ ta biết. Người hàng xóm biết vậy cho anh ta ngửi nước hoa. Bảo anh ta rằng :

— « Nước hoa thối phải không ? » Anh tịt mũi đáp : « Thối, khinh khỉnh như thịt thiu ». Người hàng xóm lại đưa cho anh ta ngửi miếng thịt ôi, để đã lâu, hỏi anh ta : « Thịt này thơm nhỉ ? » Anh tịt mũi lại đáp : « Thơm lắm, phảng phất như hương trầm. »

Ở đời có nhiều kẻ như anh tịt mũi. Chỉ hay a-dua ai bảo gì thì nghe thế, không suy cho chín đã rồi hãy theo. Và lại ta đừng tự phụ là mình biết nếu mình chưa hiểu rõ. Điều gì cũng thế, biết rồi hãy nói.

BÙI THANH-QUANG

THỦ LÀM CHƠI

HOA HỒNG ĐEN

Một cây hồng bạch nở hoa trắng như tuyết, bây giờ bạn muốn cây ấy nở toàn hoa đen nhầy không ? Dễ lắm :

Bạn lấy những quả bầu-bí (thứ quả người ta thường dùng làm thuốc nhuộm răng) đem phơi thật khô, tán thật nhỏ chộn với phân cừu (góp đôi), một lít dấm và một năm muôi. Chộn đều đem bón xung quanh rễ cây hồng. Phải đào sâu cho những thứ trên vào tận rễ. Để ít lâu bạn sẽ có những bông hồng đen nhầy rất đẹp. Bất cứ một thứ cây hoa trắng nào bạn làm cũng được.

MỘNG-AHH

TIN TỨC TRUYỀN BÁ

Bạn Hoàng Đạt.— Có gì hay xin gửi ngay. Từ cuốn 2, sẽ biếu. Ý bạn rất hay.

Bạn Kim-Phong.— Nên đề thi giờ viết một truyện *Tám Cám* dài bằng thơ cho hay hơn B.T.V.B.C.L. Văn bạn có hy vọng và tôi chắc T. C., nếu bạn cố sức viết sẽ hay. Văn phải vui và nên dùng nguyên những lời trong truyện cũ. Nếu cần, xin viết thư riêng cho, Truyền-Bá 93 Hàng Bông.

Bạn Đoàn Ánh.— Đã chuyển thư của bạn sang ty trị sự để trả lời.

Jeune Gilbert J.— Văn có đăng những số cũ. Báo nào chẳng có quảng cáo. Có trường tây dân ở Hanoi.

Bạn Nam Xuân.— Cái cốt truyện ấy có người đã đăng trong T. B. rồi.

Bạn Lê Ie.— Nghịch như thế là mưu ác không nên cho trẻ đọc.

Bạn An Sĩ.— Truyện tây, có nhiều cái buồn cười hơn. Nên lựa chọn. Dấu đầu hở đuôi, nhạt.

Bạn Neihl chnot.— Cảm ơn những lời khuyến khích. Mục ấy có người đã làm rồi.

Bạn Ngô-Hòa. Đã trả lời rồi. Không.

MẤY CẢNH HOA THƠM

Thà để cho bạn lừa dối còn không xấu bằng chơi với bạn mà còn nghi nghi hoặc hoặc, không tin bạn.

La Rochefoucauld

Cái gia tài tốt đẹp của cha để lại cho con về sau là hay làm, hay kể những việc thiện.

Cicéron

Người ta không thể trở nên đại-học-thức được nếu chỉ đọc cái gì mà mình ưa thích thôi.

Joubert

Tính kiêu ngạo làm hư hỏng cả một linh hồn cao thượng như là một chỗ xưng ở mặt làm giảm cái vẻ đẹp đi.

Mme Lelevreur

Muốn quên ai, tức là nghĩ đến người đó.

La Bruyère

Người ta không thể là một ngôi sao ở trên trời được mà chỉ có thể là một ngọn đèn trong nhà.

G. Eliot

(NGỌC-UYỄN)

Ô CHỮ QUẢ TRĂM

X
X X X
X X X X X
X X X
X

Noang dọc như nhau

1 — Nói đến là hát vang

2 — Một thứ quả, nếu trồng ở Xã đoài thì có tiếng nhất.

3 — Tỉnh có báo Truyền-Bá xuất bản.

4 — Kể về số thì nó đứng đầu.

5 — Chữ thứ chín của văn quốc ngữ.

(xem bài giải trang 35)

QUÂN TỬ SÉNÈQUE TRƯỚC KHI NGỦ, LÀM GÌ ?

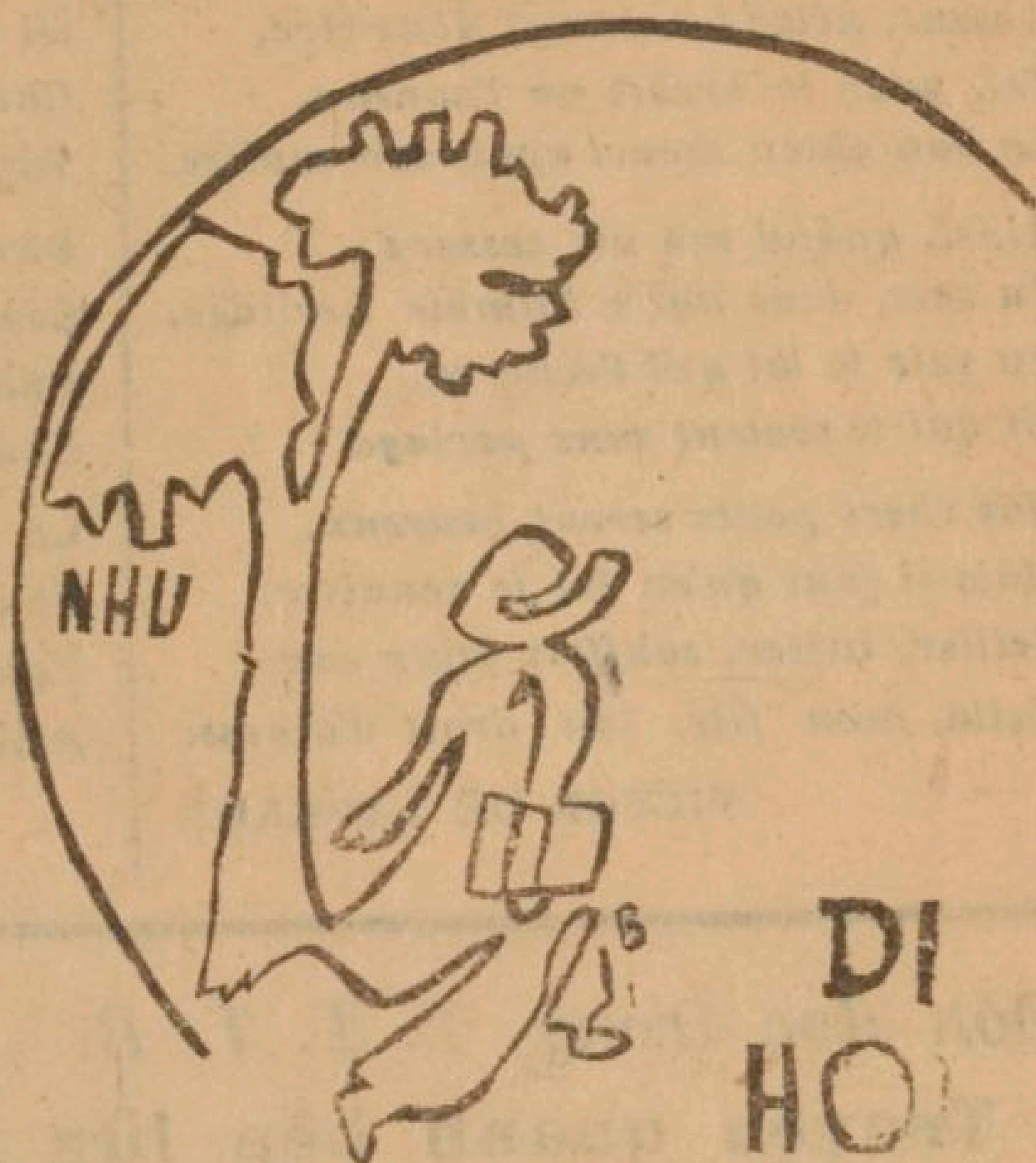
Nhà hiền triết Sénèque người Hy-Lạp, có nhiều điều kỳ-thú.

Tối nào cũng vậy, lên giường,

ông còn suy nghĩ một lúc lâu mới nhắm mắt ngủ. Ông nghĩ những việc đã làm, ý tưởng, nhờ nói, không bỏ sót một mảy may. Việc gì xấu thì hối hận, việc tốt thì vui mừng, cố gắng. Tính xấu, thói quen đã sửa được chưa? Bao giờ Sénèque thấy trí an, lương tâm không cắn rứt ông mới ngủ. Giấc ngủ ấy dịu dàng biết bao!

T. Q

TRANH VẼ MỘT NÉT



DỊCH PHÁP VĂN :

LE DROIT D'AINESSE

(QUYỀN ANH TRƯỞNG)

*Te voilà fort et grand garçon,
Tu vas entrer dans la jeunesse ;
Reçois ma dernière leçon :
Apprends quel est ton droit d'ainesse.*

*Ainsi que mon père l'a fait,
Un brave aîné de notre race
Se montre fier et satisfait
En prenant la plus dure place.*

*A lui le travail, le danger,
La lutte avec le sort contraire ;
A lui l'orgueil de protéger
La grande sœur, le petit frère.*

*Son épargne est le fonds commun
Où puiseront tous ceux qu'il aime
Il accroît la part de chacun
De tout ce qu'il s'ôte à lui-même.*

*Du poste où le hasard l'a mis
Il ne s'écarte pas une heure*

*Con đã rắn-giỏi buổi đầu xanh,
Qua bước ngày thơ đến trưởng-thành,
Cha dạy bài này, bài học chót,
Cho con biết bổn-phận làm anh.*

*Cha nhớ ông xưa, nòi thế-phiệt,
Là người anh trưởng đáng làm gương,
Ung dung, vui-vẻ cùng thiên-chức,
Thiên-chức tây trời mấy kẻ đương.*

*Trăm công ngàn việc ở trong tay,
Gặp bước gian-nan chống đỡ thay;
Thay chị, thay em còn bé dại,
Một mình phẫn-đấu buổi lung-lay...*

*Dành-dựm vun cho vốn của nhà,
Rốc nuôi những trẻ có tài-ba,
Tinh-tiền, tâm-huyết đem bồi-đắp,
Cho các phần em lợi mãi ra.*

*Ví lỗ đem thân vào đất giặc,
Không bao chịu lãnh một giờ xa,*

Il y fait tête aux ennemis ;
 Il y mourra, s'il faut qu'il meure.
 Quand le berger manque au troupeau
 Absent, hélas ! ou mort peut-être,
 Tel, pour la brebis ou l'agneau,
 Le bon chien meurt après son maître.
 Ainsi, quand ma vie cessera,
 Tu sais, dans notre humble héritage,
 Tu sais le lot qui t'écherra.
 Et qui te revient sans partage.
 Nos chers petits seront heureux,
 Mais il faut qu'en toi je renaisse,
 Veiller, lutter, souffrir pour eux.
 Voilà, mon fils, ton droit d'aînesse
 VICTOR DE LAPRADE

Đương đầu sống mái cùng quân địch.
 Dẫu phải lìa trần cũng chẳng tha,
 Đàn cừu thiếu mất kẻ trông coi,
 Đi vắng hay là lỡ thác rồi !
 Chiên kia gìn-giữ còn con chó.
 Với chủ trung-thành thác cũng thôi !
 Được thế, cha đây khi khuất núi,
 Con ơi, trong món nhỏ gia-tài,
 Phần riêng con sẽ mình con hưởng,
 Chẳng phải chia nhiệm với những ai.
 Lũ trẻ ngây-thơ rồi được sướng,
 Thay cha, con phải dắt-diu em.
 Trông nom, bệnh-vực, dù đau-dớn,
 Phải nhớ, con ơi, đó lợi-quyền.
 PHẠM VĂN BÌNH

Đón đọc trong T. T. T. B. những mục mới như
 « Truyện quanh bếp lửa », « Thơ Phú Đặc »,
 « Từ anh đến tôi », và « Nhạc Hồn đất nước »
 T. T. T. B. càng ngày càng hay, càng có ích.

Ở đâu ? Tại sao ? Ai ? Thê nào ?

Tại sao người Pháp lại dùng chữ « chic » để chỉ những cái
 gì sang trọng ?

Chữ « chic » có từ hồi vua Ná-phá-luân. Đức vua có một
 họa-sĩ riêng tên là David. David lại có một người học trò có
 biệt tài tên là Chique.

Nhà họa-sĩ David vẫn thường lấy cái tài khéo léo của Chi-
 que làm gương cho học trò khác. Từ đấy tiếng Chique lan ra
 và gọi chệch thành « Chic » và dần dần người Pháp dùng chữ
 « Chic » làm hình-dung-từ (adjectif) để chỉ sự khéo-léo và nghĩa
 rộng là sang trọng, và dùng chữ « Chic » làm danh-từ (nom)
 để chỉ người quý-phái sang-trọng.

ANH - KIẾN

KHO VÀNG BẮT NGÒ

Azar là anh thợ vàng ở thành Schiraz một đô-thị lớn ở xứ Perse) có một cái nhà ở ngoại-ô mà anh ta vừa bán cho bạn là Tilal. Tilal, trước đi buôn châu ngọc nên khá-giả và hiện thời làm việc để ở với con gái trong chiếc nhà mới mua. Vợ anh mất đã lâu. Một hôm Tilal ra vườn ngồi mơ-mộng thì một cơn gió mãnh-liệt dậy lên; anh hấp-tấp chạy vào phòng khách để tránh trận mưa như thác đổ vừa kéo đến, giữa lúc sấm chớp loảng-ngoảng xé màn trời đen xăm. Bỗng một tiếng sét nổ ghê hồn đánh vỡ tan một mảnh tường phòng khách. Hoảng khiếp, Tilal suýt bị đè dưới đồng gạch lăn đổ xuống. May thay, anh không bị thương gì cả chỉ điếng người một lúc thôi. Tỉnh lại, anh ta kinh dị nhìn: xung-quanh anh đầy những bao vàng!

Ngày hôm sau, anh ta đến thành Schiraz tìm anh Azar mà bảo:

— Anh hãy cảm ơn trời đi: trời đã khiến anh bán nhà cho một kẻ không còn tưởng lợi và anh hãy đến làm chủ cái kho tàng đáng thuộc về anh.

Và Tilal thuật câu chuyện hôm qua lại, vừa mở một bao vàng mới đem theo.

— Này, anh xem, đây là một phần của gia-tài mà anh không hay biết. Mỗi bao này có 1000 đồng vàng mà cả thấy được 19) bao đấy.

BÀI GIẢI Ô CHỮ

H
C A M
H A N O I
M O T
I

ĐẶNG-VINH

Azar nhìn Tilal đầy ngạc-nhiên, nhưng cũng rộng-rãi như bạn:

— Sao anh lại thử tôi thế? Anh tưởng tôi không biết điều để nhận của anh sao? Nhà tôi đã bán cho anh là không còn của tôi nữa. Anh vẫn trả đủ tiền chứ có thiếu đâu?

— Phải, mà...

— Không có mà gì cả! Mặc kệ nếu cái nhà tôi có vàng, tôi không có quyền gì nữa, và rất may cho anh đó!

— Tuy nhiên...

— Không, không. Tilal, tôi không muốn nghe gì nữa. Anh hãy đem bao vàng này về và đừng toan làm chói mắt tôi bởi thứ kim-khí xấu-xa ấy. Giả-tử như hôm qua cái nhà tôi bán cho anh tan rã cả, anh cũng lại bắt tôi cắt lại à?

— Anh nghĩ điên-cuồng vậy!

— Này bạn, cái kho-tàng này chỉ đáng thuộc về anh chủ nhà hiện thời thôi. Ta đừng nói nữa.

Tuy Azar thanh-liêm như vậy song Tilal cũng một mực không thay đổi ý kiến. Anh ta nói mãi khiến Azar phải bằng lòng đi đến cho quan tòa xử. Quan tòa khám-phục hai người, liền dẫn vào bộ-kiến vua.

Sau khi hỏi-han kỹ-lưỡng, vua phán rằng: « Bởi không ai nhận cả thì kho tàng này thuộc về của trăm; nhưng không lẽ trăm lại hẹp lượng hơn kẻ bày tôi. Vậy trăm lấy một phần ba phát cho dân nghèo ở thành Schiraz, còn hai phần ba kia thì một nửa cho con gái của Tilal, một nửa cho con trai của Azar và nếu đôi trẻ bằng lòng lấy nhau càng tốt. »

Ai nấy đều vâng lệnh vua và một đám cưới tốt đẹp cử-hành giữa bầu không-khí vui-vẻ ngay lúc ấy.

(Légende orientale)

ĐOÀN HỮU-THANH

MOI XUẤT BẢN

THI VĂN BÌNH CHÚ

của NGÔ TẮT-TÔ

Quyển thứ nhất 1\$20

Quyển thứ hai 1\$50

trong « Tu sách Tao Dân »

DEPOT LÉGAL

Hanoi, le

29 mars

1943

O CHUỘT

của TÔ-HOÀI

Mỗi quyển : 0\$90

trong « NỮNG TÁC-PHẨM HAY »

Mandat gửi cho nhà in Tân-Dân — Hanoi
(Không gửi linh hóa giao ngân)

DẦU ĐẠI-QUANG

Trừ phong, giải cảm, phòng ngừa sương hàn, ngăn ngừa mưa nắng, khi đi đường xa, hoặc lúc ở nhà, có sẵn một lọ dầu Đại-Quang trong mình, sẽ tránh khỏi các chứng bệnh vật xẩy đến bất kỳ. Dầu Đại-Quang là một món vật báu để hộ thân, rất có công hiệu.

Xin nhớ nhãn con Bướm

hiệu Đại-Quang mới là Dầu thật chính hiệu.

23, Phố hàng Ngang, Hanoi, giầy số 805